

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	494.39	↑ 2.15	0.44%
KLGD (triệu ck)	66.93	↓ -35.15	-34.44%
GTGD (tỷ đồng)	890.41	↓ -764.84	-46.21%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↓ -193.65	-78.31%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↓ -176.94	-73.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.84	↓ -2.27	-55.30%
KL bán (triệu ck)	0.57	↓ -1.88	-76.61%
Giá trị mua (tỷ đồng)	53.30	↓ -81.06	-60.33%
Giá trị bán (tỷ đồng)	21.41	↓ -50.45	-70.21%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.05	↑ 0.12	0.20%
KLGD (triệu ck)	15.33	↓ -22.25	-59.21%
GTGD (tỷ đồng)	380.55	↓ -775.08	-67.07%
Tổng cung (triệu ck)	36.77	↓ -33.92	-47.98%
Tổng cầu (triệu ck)	32.15	↓ -24.32	-43.07%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.73	↓ -6.67	-90.19%
KL bán (triệu ck)	0.29	↓ -0.19	-39.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.10	↓ -57.19	-93.31%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.99	↓ -2.65	-39.94%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi %	Thay đổi
PVN 10	814.49	↑ 1.66	0.2
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	1123.34	↓ -11.21	-0.99
PVN ALLSHARE	1164.8	↓ -11.14	-0.95
PVN ALLSHARE HNX	636.38	↑ 2.81	0.44
PVN ALLSHARE HSX	1209.2	↓ -13.76	-1.12
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1191.3	↑ 2.9	0.24
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1479.89	↓ -13.7	-0.92
PVN Tài Chính	417.6	↓ -0.11	-0.03
PVN Công Nghiệp	448.59	↑ 5.34	1.2
PVN Dầu Khí	1062.65	↓ -13.33	-1.24
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	755.47	↑ 15.74	2.13

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	494.39	↑ 0.44%	↑ 1.60%	↑ 41.25%
VN30-Index	552.73	↑ 0.56%	↑ 1.33%	↑ 43.46%
PVNAIshare HSX	1209.20	↓ -1.13%	↓ -1.53%	↑ 134.85%
HNX-Index	61.05	↑ 0.20%	↑ 1.08%	↑ 7.50%
HNX30-Index	113.81	↑ 0.75%	↑ 2.15%	↑ 13.81%
PVNAIshare HNX	636.38	↑ 0.44%	↑ 0.63%	↑ 17.14%
PVNAIshare	1164.80	↓ -0.95%	↓ -1.23%	↑ 126.07%
PVN 10	814.49	↑ 0.20%	↑ 1.00%	↑ 23.65%

Nhận định thị trường:

ADB hạ dự báo lạm phát của VN đồng thời nhận định VN ít rủi ro hơn so với một số nước khác trong khu vực về mặt bán tháo tài sản ở các thị trường mới nổi như được chứng kiến trong năm nay. ADB giữ nguyên dự báo về tăng trưởng GDP của Việt Nam là 5,2% trong năm 2013, và cho rằng những tiến bộ dần dần đạt được trong quá trình xử lý nợ xấu sẽ giúp cho tốc độ tăng trưởng đạt 5,5% trong năm tới. Gần đây nhất thì HSBC cũng công bố chỉ số PMI tháng 9 tăng vượt 50, báo hiệu những dấu hiệu của sức mua đang được phục hồi. Trong nước, Ủy Ban Giám Sát Tài Chính Quốc Gia cũng đánh giá tích cực về lạm phát và cho rằng thành phần xu hướng mang tính dài hạn của lạm phát đang tiếp tục giảm nhẹ và ổn định quanh mức 7%.

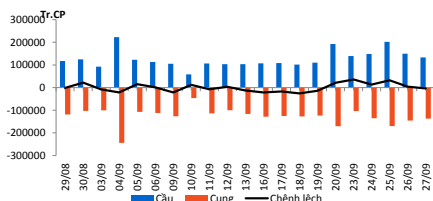
Phiên giao dịch hôm nay thị trường vẫn có diễn biến tích cực. Thanh khoản vẫn duy trì mức cao (hơn 75 triệu khớp lệnh) và VN-index tăng điểm nhẹ ngay trước thềm ngược 500 điểm. Khối ngoại tăng lượng mua ròng lên mức hơn 2,5 triệu đơn vị cổ phiếu, mua ròng nhiều nhất trên các mã như VCB, PVD, HAG, BVH, v.v... Thanh khoản và nhóm cổ phiếu tăng giá mạnh chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa trung bình.

Vn-Index phiên hôm nay tạo thành 1 cây nến ngắn có đuôi trên, cho thấy sự lưỡng lự của dòng tiền tại khu vực kháng cự 500 điểm. Ngoài việc tiếp cận kháng cự 500 điểm là vấn đề ngắn hạn thì các yếu tố khác của thị trường đều ở mức ổn định – tích cực. Chúng tôi duy trì dự báo cho rằng có khả năng xuất hiện các dao động điều chỉnh nhẹ trong vùng 480 – 500 điểm với VN-Index, tuy nhiên thị trường có thể sẽ phân hóa mạnh mẽ. Chúng cho rằng nên tận dụng các đợt điều chỉnh để gia tăng tỷ lệ cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, đầu tư cho giai đoạn từ nay đến cuối năm.

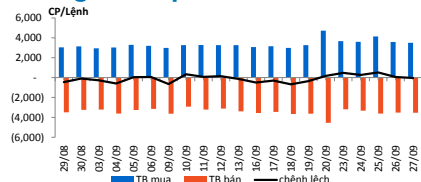
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

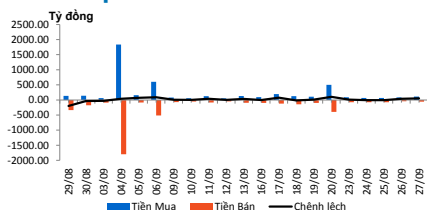
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Sau 30 phút giao dịch mở cửa, VN-Index tăng hơn 3 điểm, tương ứng 0.61% lên mức 495 điểm. Khối lượng giao dịch đạt mức khá hơn 10 triệu đơn vị, tương ứng 110 tỷ đồng. Giao dịch nhiều nhất vẫn nằm ở các cổ phiếu đầu cơ như TLH, IJC, ITA, HAR,... và hiện tại các cổ phiếu này đều đang giao dịch tại mức giá xanh. Các mã có vốn hóa lớn như BVH, VIC, VNM, SSI đều đang tăng nhẹ, trong đó BVH có mức tăng tốt nhất. Ở chiều ngược lại, DHG, DPM, STB, VCB giảm điểm, GAS, HAG đứng tham chiếu đang kiểm hãm sức tăng của chỉ số VN-Index.

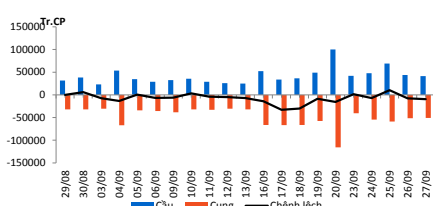
Áp lực chốt lời tiếp tục khiến cả hai thị trường giằng co mạnh. Trên HOSE, chỉ số VN-index chỉ còn tăng 1.18 điểm, tương ứng 0.24% lên mức 493.42 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 22 triệu đơn vị, tương ứng 250.27 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch buổi sáng, chỉ số VN-Index tăng 3.06 điểm, tương ứng 0.63% lên mức 495.32 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức gần 45 triệu đơn vị, tương ứng 509.59 tỷ đồng.

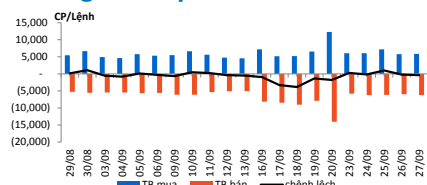
Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.15 điểm, tương ứng 0.44% lên mức 494.39 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 77.3 triệu đơn vị, tương ứng 1,033 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

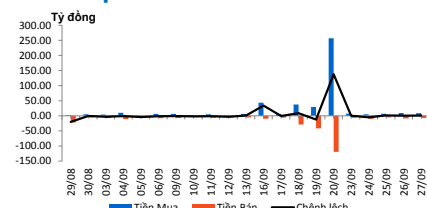
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở cửa, Còn trên HNX, chỉ số HNX-index tăng 0.04 điểm, tương ứng 0.08% lên mức 60.96 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 4 triệu đơn vị, tương ứng 32 tỷ đồng. SHB, KLF, FIT, PVX, SCR, SHS, VCG hiện là những mã đang có giao dịch sôi nổi. Trong đó, VCG giao dịch nhiều nhất với hơn 820 ngàn đơn vị. Đáng chú ý, KLF đã giảm điểm sau khi tăng hơn 107% kể từ lúc lên sàn trong tháng 9. Hiện KLF giảm 1,200 đồng về giá 20,600 đồng/cp.

10h30, chỉ số HNX-Index lình xình quanh mức giá mở cửa. Khối lượng giao dịch sau gần 1h30 phút giao dịch ở mức hơn 10.5 triệu đơn vị, tương ứng 76.55 tỷ đồng. PVX, SCR và VCG là những mã có khối lượng giao dịch trên 1 triệu đơn vị nhưng chỉ SCR và VCG tăng điểm. Các mã như FIT, SHB, SHS, AAA giao dịch cũng tương đối tốt.

Cuối phiên sáng, trái ngược với VN-Index, chỉ số HNX-Index kết phiên giảm nhẹ 0.04 điểm, tương ứng 0.07% về mức 60.89 điểm. Khối lượng giao dịch ở mức hơn 17.1 triệu đơn vị, tương ứng 123.45 tỷ đồng. Giao dịch chủ yếu tập trung tại một số mã như VCG, SCR, PVX; trong đó, VCG và SCR vẫn giữ được mức tăng khi kết thúc phiên sáng. SHB, ACB đều giảm nhẹ, trong khi VND, KLS, BVS đứng tham chiếu.

Trên HNX, phiên chiều đánh dấu sự đảo chiều khi chỉ số HNX-Index đóng cửa phiên tăng nhẹ 0.12 điểm, tương ứng 0.2% lên mức 61.05 điểm. Khối lượng giao dịch hơn 27.3 triệu đơn vị, tương ứng 218 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	Tăng

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tăng
Đánh giá dòng tiền	Tăng
Trạng thái ngắn hạn	Phục hồi
Tín hiệu mua/bán	MUA

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	480	*
Kháng cự 2	500	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	475	*****
Hỗ trợ 2	450	***
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Dao động
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Phục hồi
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

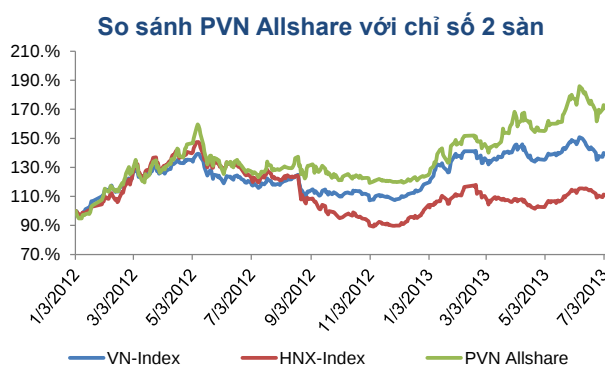
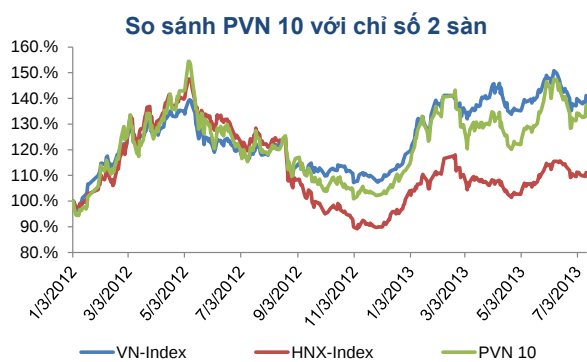
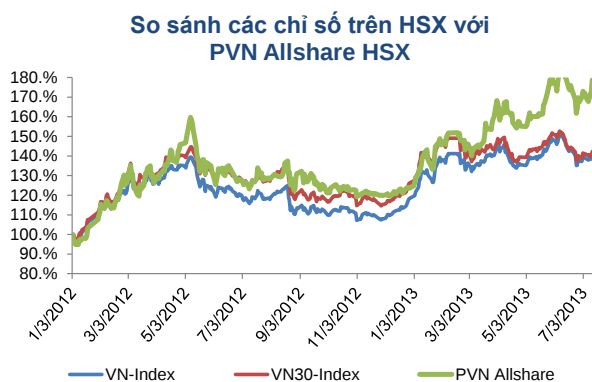
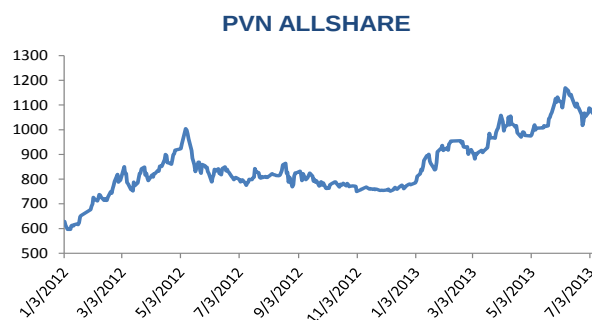
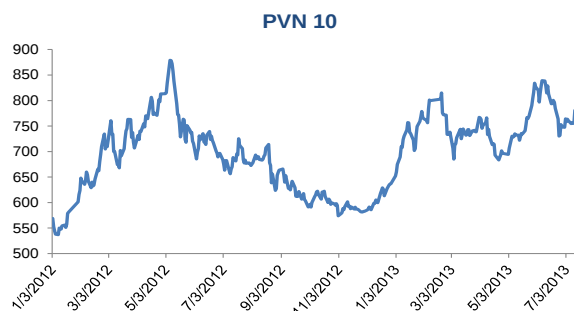
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	61	***
Kháng cự 2	67	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58	**
Hỗ trợ 2	59	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DPM	42,600	42,700	0.23	48,880,015
GAS	65,500	65,500	0.00	36,429,590
PPC	19,200	18,600	-3.12	36,315,078
DRC	41,800	40,100	-4.07	24,333,131
PVD	61,500	59,500	-3.25	24,013,165

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PNC	4,300	4,600	300	6.98
SJS	9,000	9,600	600	6.67
VHC	21,300	22,700	1,400	6.57
TTP	23,000	24,500	1,500	6.52
RIC	6,300	6,700	400	6.35

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
FDG	4,300	4,000	-300	-6.98
PVF	4,300	4,000	-300	-6.98
ELC	23,000	21,400	-1,600	-6.96
SCD	21,900	20,400	-1,500	-6.85
VNS	42,500	39,600	-2,900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,555	PPC	28,233
VCB	12,320	VNM	23,541
VFMVF	10,478	VFMVF1	10,841
DPM	10,262	GAS	8,921
TTP	7,870	TTP	7,870

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	6,800	6,600	-2.94	421,559
VCG	8,200	7,400	-9.76	296,280
KLS	7,900	7,700	-2.53	48,987
ACB	15,400	15,400	0.00	30,890
DBC	18,000	17,000	-5.56	16,322

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SHN	600	700	100	16.67
GGG	600	700	100	16.67
KTT	2,000	2,200	200	10.00
VC9	5,000	5,500	500	10.00
BTH	4,100	4,500	400	9.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTS	19,000	17,100	-1,900	-10.00
SCJ	8,000	7,200	-800	-10.00
BHV	5,000	4,500	-500	-10.00
VBC	35,000	31,500	-3,500	-10.00
DPC	18,000	16,200	-1,800	-10.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SHB	27,300	VCG	21,474
PVS	3,506	DBC	1,933
VND	1,582	AAA	1,028
DBC	1,442	SHB	898
AAA	1,149	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339